

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC**

*(Ban hành theo Quyết định số 1432A/QĐ-ĐHLĐXH ngày 22 tháng 7 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)*

**NGÀNH: QUẢN TRỊ NHÂN LỰC
MÃ NGÀNH : 8340404**

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: Quản trị nhân lực
- Tên tiếng Anh: Humman resources management

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tên văn bằng tốt nghiệp:

- Tên tiếng Việt: Quản trị nhân lực
- Tên tiếng Anh: Humman resources management

1.2. Mục tiêu đào tạo

1.2.1. Mục tiêu tổng quát (Program general goals)

Chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực trình độ thạc sĩ nhằm cung cấp đội ngũ nhân lực có năng lực hoạch định chiến lược và triển khai chính sách quản trị nhân lực trong các tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức; chính sách lao động ở cấp địa phương, cấp quốc gia; có năng lực tự học hỏi, tự cập nhật và thích nghi với sự thay đổi của lĩnh vực nghề nghiệp, biến động của môi trường và tiếp cận cơ hội học tập ở trình độ cao hơn.

1.2.2. Mục tiêu cụ thể (Program specific goals)

PO1: Cung cấp cho người học các nguyên lý, học thuyết cơ bản, những kiến thức thực tế sâu, rộng, tiên tiến về ngành quản trị nhân lực, kiến thức chung về quản trị và quản lý và kiến thức liên ngành có liên quan đến quản trị nhân lực.

PO2: Rèn luyện cho người học kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu để giải quyết vấn đề một cách khoa học; kỹ năng truyền đạt và thảo luận chuyên môn; tổ chức, quản lý các hoạt động nghề nghiệp; nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo.

PO3: Bồi dưỡng cho người học năng lực triển khai nghiên cứu độc lập cũng như năng lực thích nghi, định hướng và hướng dẫn người khác nhằm đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực quản trị nhân lực, chủ động trong quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

1.3. Tiêu chí tuyển sinh và các yêu cầu đầu vào

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Lao động - Xã hội.

1.4. Điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thực hiện theo Quyết định số 26/QĐ-ĐHLĐXH ngày 06/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Lao động - Xã hội.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

2.1. Khối lượng kiến thức

Kiến thức toàn khóa học: 60 tín chỉ tích lũy. Trong đó:

Khối kiến thức và lập luận về ngành		Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Kiến thức chung	6	10
2	Kiến thức cơ sở	12	20
3	Kiến thức chuyên ngành	27	45
4	Thực tập tốt nghiệp	6	10
5	Đề án tốt nghiệp	9	15
Tổng cộng		60	100%

2.2. Khung chương trình

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.1 Kiến thức chung				6	6					
1.1.1	TRH101	Triết học	Philosophy	4	4					PPN102
1.1.2	PPN102	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research methodology	2	2					TRH101
1.2 Kiến thức cơ sở				12	12					
1.2.1	Các học phần bắt buộc			6	6					
1.2.1.1	QTN201	Chiến lược quản lý nguồn nhân lực	Strategic Human resources management	3	3					QTN202
1.2.1.2	QTN202	Kinh tế nguồn nhân lực	Human resources economics	3	3					QTN201
1.2.2	Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần)			6	6					
1.2.2.1	QTN203	Văn hóa tổ chức	Organizational Culture	3	3					
1.2.2.2	QTN204	Giới trong quản lý nguồn nhân lực	Gender and Human Resource Management	3	3					
1.2.2.3	QTN205	Sản xuất tinh gọn	Lean Manufacturing	3	3					
1.2.2.4	QTN206	Dân số và chính sách nguồn nhân lực	Population and Human resource policies	3	3					
1.3 Kiến thức chuyên ngành				27	27					
1.3.1	Các học phần bắt buộc			15	15					
1.3.1.1	QTN307	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	Leadership and Management Skills	3	3					QTN 201 QTK 308

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.3.1.2	QTN308	Quản lý nguồn nhân lực trong môi trường toàn cầu hóa	Human resources management on global	3	3				QTN 201	
1.3.1.3	QTK307	Quản trị marketing hiện đại	Contemporary Marketing Management	3	3					QTK 308
1.3.1.4	QTK308	Quản trị chiến lược kinh doanh	Corporate Strategic Management	3	3					QTK 307 KTO 307
1.3.1.5	KTO 308	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	Advanced Corporate Finance Management	3	3					KTO 307 QTK 308
1.3.2	Học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 học phần.)			12	12					
1.3.2.1	QTN309	Quản lý nguồn nhân lực dựa trên năng lực	Competence based on Human resources management	3	3					
1.3.2.2	QTN310	Tiêu chuẩn lao động quốc tế	International Labor Standards	3	3					
1.3.2.3	QTN211	Hệ thống quan hệ lao động quốc gia	National industrial relations system	3	3					
1.3.2.4	QTN312	Định biên nhân lực	Human resource planning	3	3					
1.3.2.5	QTN313	Hoạch định chính sách tiền lương	Salary policy planning	3	3					
1.3.2.6	QTN314	Hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh chuyển đổi số	Human resource planning in the digital transformation context	3	3					
1.3.2.7	QTN315	Thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập	Labor market integration	3	3					
1.3.2.8	QTN316	Quản trị chương trình khuyến	Financial incentives and welfare	3	3					

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
				(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
		khích tài chính và phúc lợi	management							
1.4. Thực tập tốt nghiệp				6				6		
1.5. Đề án tốt nghiệp				9			9		TTTN	
Tổng cộng				60						

2.3. Kế hoạch giảng dạy dự kiến

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Năm thứ I		Năm thứ II	
			I	II	III	IV
1.1	Kiến thức chung	6				
1.1.1	Triết học	4	4			
1.1.2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2			
1.2	Kiến thức cơ sở	12				
1.2.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>	6				
1.2.1.1	Chiến lược quản lý nguồn nhân lực	3		3		
1.2.1.2	Kinh tế nguồn nhân lực	3		3		
1.2.2	<i>Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần)</i>	6				
1.2.2.1	Văn hóa tổ chức	3		3		
1.2.2.2	Giới trong quản lý nguồn nhân lực	3		3		
1.2.2.3	Sản xuất tinh gọn	3		3		
1.2.2.4	Dân số và chính sách nguồn nhân lực	3		3		
1.3	Kiến thức chuyên ngành	27				
1.3.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>	15				
1.3.1.1	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	3	3			
1.3.1.2	Quản lý nguồn nhân lực trong môi trường toàn cầu hóa	3		3		
1.3.1.3	Quản trị marketing hiện đại	3	3			
1.3.1.4	Quản trị chiến lược kinh doanh	3	3			
1.3.1.5	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	3	3			
1.3.2	<i>Học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 học phần)</i>	12				
1.3.2.1	Quản lý nguồn nhân lực dựa trên năng lực	3			3	
1.3.2.2	Tiêu chuẩn lao động quốc tế	3			3	
1.3.2.3	Hệ thống quan hệ lao động quốc gia	3			3	
1.3.2.4	Định biên nhân lực	3			3	
1.3.2.5	Hoạch định chính sách tiền lương	3			3	
1.3.2.6	Hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh chuyển đổi số	3			3	
1.3.2.7	Thị trường lao động trong bối cảnh hội	3			3	

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Năm thứ I		Năm thứ II	
			I	II	III	IV
	nhập					
1.3.2.8	Quản trị chương trình khuyến khích tài chính và phúc lợi	3			3	
1.4	Thực tập tốt nghiệp	6				6
1.5	Đề án tốt nghiệp	9				9
	Tổng cộng	60	18	15	12	15

2.4. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

(1). *Triết học*

Số tín chỉ: 4 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Chương trình môn Triết học có 8 chương, trong đó gồm: chương mở đầu (chương 1: Khái luận về triết học) nhằm giới thiệu tổng quan về triết học và lịch sử triết học; 3 chương bao quát các nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (chương 2: Bản thể luận, chương 3: Phép biện chứng, chương 4: Nhận thức luận); 4 chương bao quát các nội dung lý luận triết học về xã hội và con người (chương 5: Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, chương 6: Triết học chính trị, chương 7: Ý thức xã hội, chương 8: Triết học về con người).

(2). *Phương pháp nghiên cứu khoa học*

Số tín chỉ: 2 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần bao gồm những kiến thức và kỹ năng nâng cao về nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực xã hội như phát hiện vấn đề, hình thành giả thuyết nghiên cứu... Nội dung của học phần sẽ chú trọng chủ yếu đến những kiến thức và kỹ năng nghiên cứu khoa học liên quan trực tiếp đến việc viết luận văn cao học

(3). *Chiến lược quản lý nguồn nhân lực*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Chiến lược Quản lý nguồn nhân lực nghiên cứu chiến lược doanh nghiệp và chiến lược quản lý nguồn nhân lực theo định hướng chiến lược của doanh nghiệp và chuyển hóa chiến lược quản lý nguồn nhân lực thành các hoạt động cụ thể nhằm xây dựng và triển khai các hoạt động quản trị nhân lực hiệu quả, trở thành đối tác chiến lược trong quản trị doanh nghiệp

(4). *Kinh tế nguồn nhân lực*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này đi sâu nghiên cứu và giới thiệu cho học viên

cao học một cách hệ thống nhất về nhân tố con người trong phát triển kinh tế xã hội; Vị trí và tầm quan trọng của nguồn nhân lực xét trên khía cạnh kinh tế, những giá trị gia tăng hay lợi ích tăng thêm mà nguồn nhân lực mang lại trong quá trình phát triển của quốc gia; Các yếu tố tác động đến giá trị gia tăng mà nguồn nhân lực mang lại; Phân bố nguồn nhân lực; Cung cầu lao động và cân bằng thị trường lao động.

(5). Văn hóa tổ chức

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Văn hóa tổ chức cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản và cái nhìn tổng quan về văn hóa tổ chức. Trong đó, học phần làm rõ những vấn đề như các đặc trưng của văn hóa tổ chức, biểu hiện của văn hóa tổ chức, vai trò của văn hóa tổ chức. Học phần phân tích những cơ sở hình thành văn hóa tổ chức, từ cơ sở hành vi cá nhân, cơ sở hành vi nhóm, vai trò của nhà sáng lập tổ chức, vai trò của lãnh đạo, hệ thống các giá trị của tổ chức; đánh giá mối quan hệ tương tác giữa thái độ, hành vi người lao động với văn hóa tổ chức. Người học được trang bị những kiến thức, kỹ năng nhằm đạt được khả năng kiểm soát, duy trì và xây dựng văn hóa tổ chức, hoặc có thể thực hiện những tác động điều chỉnh, thay đổi văn hóa tổ chức sao cho phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của tổ chức

(6). Giới trong quản lý nguồn nhân lực

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Giới trong quản lý nguồn nhân lực giảng dạy hệ cao học được xây dựng trên cơ sở các kiến thức cơ bản về giới và lồng ghép vấn đề giới vào quản lý nguồn nhân lực nhằm mục đích quản lý nguồn nhân lực theo hướng bình đẳng hơn giữa nam và nữ.

(7). Sản xuất tinh gọn

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp kiến thức về sản xuất tinh gọn để cải thiện năng suất. Nội dung tập trung vào việc sử dụng các công cụ tinh gọn với các ví dụ cụ thể mà sẽ cho phép học viên áp dụng các công cụ này để cải tiến trong các doanh nghiệp, tổ chức. Học phần này sẽ bao gồm các nguyên tắc và kỹ thuật sản xuất tinh gọn. Nội dung bao gồm các tổng quan sản xuất tinh gọn, 5S và quản lý trực quan, tiêu chuẩn hóa công việc, bảo trì năng suất tổng thể, chuyển đổi nhanh, PDCA và giải quyết tận gốc vấn đề để cải tiến, hệ thống Full và Kanban, lưu đồ chuỗi giá trị, mặt bằng tinh gọn, tự động ngăn ngừa sai lỗi

(8). Dân số và chính sách nguồn nhân lực

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Dân số và chính sách nguồn nhân lực gồm các nội dung: Dân số và phát triển; Chính sách nguồn nhân lực thích ứng với xu hướng

biến đổi dân số; và Lồng ghép các biến dân số trong hoạch định chính sách nguồn nhân lực

(9). Kỹ năng lãnh đạo và quản lý

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Kỹ năng lãnh đạo và quản lý là học phần cơ sở, áp dụng chung trong chương trình đào tạo bậc thạc sĩ các ngành học. Học phần này nghiên cứu mối quan hệ giữa chủ thể lãnh đạo, quản lý và đối tượng lãnh đạo, quản lý nhằm tìm ra quy luật, tính quy luật và những nguyên tắc, quy trình, phương pháp hình thành và phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

(10). Quản lý nguồn nhân lực trong môi trường toàn cầu hóa

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Quản lý nguồn nhân lực trong bối cảnh toàn cầu hóa nghiên cứu cách thức quản lý con người trong tổ chức nhằm mục tiêu sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và nâng cao hiệu quả chung của tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa, với sự bùng nổ thông tin, giao lưu, hội nhập quốc tế và những thay đổi về mọi mặt do toàn cầu hóa mang lại.

(11). Quản trị marketing hiện đại

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần tập trung vào các quyết định chủ yếu mà người quản trị marketing và ban lãnh đạo tối cao trong các tổ chức phải thông qua, nhằm phối hợp hài hòa những mục tiêu, sở trường cốt lõi và các tài nguyên của tổ chức với những nhu cầu và cơ hội trên thị trường.

(12). Quản trị chiến lược kinh doanh

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp những kiến thức về tư duy quản trị chiến lược hiện đại, đảm bảo sự cân bằng giữa hệ thống chiến lược và sự thay đổi của môi trường; triển khai thực hiện chiến lược qua bản đồ chiến lược; kiểm soát chiến lược trong doanh nghiệp bằng công cụ thể điểm cân bằng BSC.

(13). Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần nghiên cứu các vấn đề lý thuyết chuyên sâu về quản trị tài chính doanh nghiệp: Nguyên tắc quản trị tài chính hiện đại, đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, quản trị dòng tiền, cơ cấu vốn và chi phí vốn, lý thuyết cơ bản của định giá doanh nghiệp,. Học phần cũng nghiên cứu về kế hoạch tài chính dài hạn của một doanh nghiệp. Một số vấn đề đến mua bán, sáp nhập và kiệt quệ tài chính, tác động

của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.

(14). Quản lý nguồn nhân lực dựa trên năng lực

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Quản lý nguồn nhân lực dựa trên năng lực nghiên cứu cách thức quản lý con người trong tổ chức dựa trên yêu cầu về năng lực và đánh giá năng lực của nhân viên nhằm mục tiêu sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và nâng cao hiệu quả chung của tổ chức trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng lớn.

(15). Tiêu chuẩn lao động quốc tế

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần tiêu chuẩn lao động quốc tế gồm các nội dung: những lý luận cơ bản về công ước quốc tế cơ bản về lao động, triển khai công ước quốc tế cơ bản về lao động, hệ thống các tiêu chí đánh giá hiệu quả của việc triển khai các công ước quốc tế cơ bản về lao động, các nhân tố ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các công ước quốc tế cơ bản về lao động; Nội dung các công ước quốc tế cơ bản về lao động và một số tình huống thực tế vận dụng các công ước; Các nội dung phân tích thực trạng triển khai thực hiện một số công ước quốc tế cơ bản về lao động ở Việt Nam; Một số giải pháp nhằm triển khai hiệu quả các công ước quốc tế cơ bản về lao động ở Việt Nam

(16). Hệ thống quan hệ lao động quốc gia

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Hệ thống Quan hệ lao động quốc gia cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản và cách nhìn toàn diện về một hệ thống quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường. Trong đó tiếp cận quan hệ lao động theo một cấu trúc toàn diện, cấu thành và vận hành hệ thống ở phạm vi vĩ mô. Trong đó bao gồm những vấn đề như chủ thể của hệ thống quan hệ lao động; thiết chế và cơ chế của quan hệ lao động, các tiêu chuẩn vận hành hệ thống, ...Người học sẽ nghiên cứu các thành phần cơ bản cấu thành của hệ thống quan hệ lao động và đặt trong bối cảnh kinh tế - xã hội của Việt nam khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, công nghiệp hóa và hội nhập kinh tế.

(17). Định biên nhân lực

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản về định biên nhân lực trong tổ chức. Nội dung tập trung vào việc làm rõ các nội dung: khái niệm, mục đích, vai trò, các điều kiện và nguyên tắc cơ bản của định biên nhân lực trong các doanh nghiệp, tổ chức; Trên cơ sở khoa học về quản lý và khoa học quản lý lao động, đề xuất phương pháp định biên (xác định số lượng người làm việc) cho các chức

danh công việc trực tiếp, chức danh công việc gián tiếp và phục vụ trong các doanh nghiệp, tổ chức.

(18). *Hoạch định chính sách tiền lương*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Môn học Hoạch định chính sách tiền lương nghiên cứu quy trình, phương pháp hoạch định chính sách tiền lương và thực thi chính sách tiền lương đạt hiệu quả cao, phù hợp với bối cảnh thực tế trong doanh nghiệp và nền kinh tế.

(19). *Hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh chuyển đổi số*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh chuyển đổi số gồm các nội dung: Tổng quan về chuyển đổi số; Tổng quan hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh chuyển đổi số; Hoạch định nguồn nhân lực trong bối cảnh tổ chức chuyển đổi số.

(20). *Thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần Thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập gồm các nội dung: Khái quát chung về thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập; Ảnh hưởng của hội nhập quốc tế đến thị trường lao động và Quản lý thông tin thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập.

(21). *Quản trị chương trình khuyến khích tài chính và phúc lợi*

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần quản trị khuyến khích tài chính và phúc lợi nghiên cứu quy trình, phương pháp quản trị chương trình khuyến khích tài chính và phúc lợi từ lập kế hoạch đến thực thi và đánh giá hiệu quả chương trình khuyến khích tài chính và phúc lợi phù hợp với thực tế của doanh nghiệp và quốc gia.

(22). *Thực tập tốt nghiệp*

Số tín chỉ: 6 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần thực tập cuối khoá là học phần bắt buộc đối với học viên cao học ngành quản trị nhân lực. Học phần này giúp học viên nghiên cứu thực tế tại đơn vị thực tập, nghiên cứu cách thức tổ chức và triển khai các nghiệp vụ quản trị nhân lực tại đơn vị thực tập. Trên cơ sở đó, học viên đánh giá, hoàn thiện các nghiệp vụ quản trị nhân lực tại đơn vị thực tập.

(23). *Đề án tốt nghiệp*

Số tín chỉ: 9 tín chỉ

Nội dung tóm tắt học phần: Học phần sẽ cung cấp cho Học viên những cơ sở nền tảng để thực hiện đề án tốt nghiệp ngành quản trị nhân lực. Nắm được các phương pháp

thực hiện đề án tốt nghiệp; cung cấp kỹ năng thiết kế và thực hiện đề án tốt nghiệp ngành quản trị nhân lực; Hướng dẫn, giúp học viên hoàn thiện đề án với kết quả và có định hướng ứng cụ thể tại đơn vị thực tập và các cơ quan, tổ chức liên quan.

HIỆU TRƯỞNG

Hà Xuân Hùng

